

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2023

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG CÓ THỜI HẠN

Số: _____/GPXD

1. Cấp cho: Công ty TNHH Victory Vietnam.

Địa chỉ: Khu phố Xuân Tâm, thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Được phép xây dựng công trình thuộc dự án Nhà máy may xuất khẩu, sản xuất túi xách, giày xuất khẩu Thọ Xuân.

2.1. Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình do Công ty cổ phần tư vấn đầu tư Thống Nhất lập; được Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Thăng Long thẩm tra; được Công ty TNHH Victory Vietnam phê duyệt.

2.2. Vị trí xây dựng: Thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2.3. Gồm các nội dung sau:

2.3.1. Nhà xưởng sản xuất số 2 (ký hiệu số 3A - 3B trên Tổng mặt bằng)

Gồm 02 khu vực tiếp giáp nhau như sau:

- Khu A (ký hiệu 3A)

+ Diện tích xây dựng 3.344,0m².

+ Số tầng: 01 tầng.

+ Chiều cao công trình: 7,626m (tính từ cốt mặt sân hoàn thiện đến đỉnh mái).

+ Cốt nền xây dựng công trình cao hơn cốt mặt sân hoàn thiện 0,3m.

- Khu B (ký hiệu 3B)

+ Diện tích xây dựng 4.340,0m².

+ Số tầng: 02 tầng.

+ Chiều cao công trình: 12,0m (tính từ cốt mặt sân hoàn thiện đến đỉnh mái).

+ Cốt nền xây dựng công trình cao hơn cốt mặt sân hoàn thiện 0,3m.

2.3.2. Nhà ăn ca (ký hiệu số 08 trên Tổng mặt bằng)

- Diện tích xây dựng 800,0m².

- Số tầng: 01 tầng.

- Chiều cao công trình: 7,0m (tính từ cốt mặt sân hoàn thiện đến đỉnh mái).

- Cốt nền xây dựng công trình cao hơn cốt mặt sân hoàn thiện 0,2m.

2.3.3. Nhà để xe 1 (ký hiệu số 09 trên Tổng mặt bằng)

- Diện tích xây dựng 760,0m².
- Số tầng: 01 tầng.
- Chiều cao công trình: 5,56m (tính từ cốt mặt sân hoàn thiện đến đỉnh mái).
- Cốt nền xây dựng công trình cao hơn cốt mặt sân hoàn thiện 0,1m.

2.3.4. Nhà để xe 2 (ký hiệu số 10 trên Tổng mặt bằng)

- Diện tích xây dựng 60,0m².
- Số tầng: 01 tầng.
- Chiều cao công trình: 3,2m (tính từ cốt mặt sân hoàn thiện đến đỉnh mái).
- Cốt nền xây dựng công trình cao hơn cốt mặt sân hoàn thiện 0,1m.

2.3.5. Nhà kho 2 (ký hiệu số 11 trên Tổng mặt bằng)

- Diện tích xây dựng 676,0m².
- Số tầng: 01 tầng.
- Chiều cao công trình: 7,539m (tính từ cốt mặt sân hoàn thiện đến đỉnh mái).
- Cốt nền xây dựng công trình cao hơn cốt mặt sân hoàn thiện 0,3m.

2.3.6. Nhà vệ sinh số 1 (ký hiệu số 12 trên Tổng mặt bằng), số lượng 03 nhà, mỗi nhà có quy mô như sau:

- Diện tích xây dựng 67,5m².
- Số tầng: 01 tầng.
- Chiều cao công trình: 3,5m (tính từ cốt mặt sân hoàn thiện đến đỉnh mái).
- Cốt nền xây dựng công trình cao hơn cốt mặt sân hoàn thiện 0,2m.

2.3.7. Nhà vệ sinh số 2 (ký hiệu số 13 trên Tổng mặt bằng), số lượng 02 nhà, mỗi nhà có quy mô như sau:

- Diện tích xây dựng 55,5m².
- Số tầng: 01 tầng.
- Chiều cao công trình: 3,45m (tính từ cốt mặt sân hoàn thiện đến đỉnh mái).
- Cốt nền xây dựng công trình cao hơn cốt mặt sân hoàn thiện 0,2m.

2.3.8. Nhà bảo vệ (ký hiệu số 16 trên Tổng mặt bằng)

- Diện tích xây dựng 57,2m².
- Số tầng: 02 tầng.
- Chiều cao công trình: 8,3m (tính từ cốt mặt sân hoàn thiện đến đỉnh mái).
- Cốt nền xây dựng công trình cao hơn cốt mặt sân hoàn thiện 0,2m.

2.3.9. Nhà phân phối điện (ký hiệu số 19 trên Tổng mặt bằng)

- Diện tích xây dựng 84,0m².
- Số tầng: 01 tầng.
- Chiều cao công trình: 4,5m (tính từ cốt mặt sân hoàn thiện đến đỉnh mái).
- Cốt nền xây dựng công trình cao hơn cốt mặt sân hoàn thiện 0,2m.

2.3.10. Nhà bơm (ký hiệu số 20 trên Tổng mặt bằng)

- Diện tích xây dựng 57,5m².
- Số tầng: 01 tầng.
- Chiều cao công trình: 3,3m (tính từ cốt mặt sân hoàn thiện đến đỉnh mái).
- Cốt nền xây dựng công trình bằng cốt mặt sân hoàn thiện.

2.3.11. Tháp nước (ký hiệu số 21 trên Tổng mặt bằng)

- Diện tích xây dựng 14,1m².
- Chiều cao công trình: 13,12m (tính từ cốt mặt sân hoàn thiện đến đỉnh mái).
- Cốt nền xây dựng công trình bằng cốt mặt sân hoàn thiện.

2.3.12. Bể nước PCCC (ký hiệu số 22 trên Tổng mặt bằng)

Kích thước bể $a \times b \times h = 12,0 \times 24,0 \times 4,25 \text{m}$; Cốt đỉnh bể bằng cốt mặt sân hoàn thiện.

2.3.13. Khu xử lý nước thải (ký hiệu số 23 trên Tổng mặt bằng); Trạm biến áp (ký hiệu số 18 trên Tổng mặt bằng); Bốt bảo vệ (ký hiệu số 17 trên Tổng mặt bằng); Công phụ (ký hiệu số 25 trên Tổng mặt bằng); Hạng mục hạ tầng kỹ thuật (sân đường nội bộ; cấp điện chiếu sáng ngoài nhà; thoát nước mưa, nước thải; cấp nước ngoài nhà) nằm ngoài phạm vi tuyến đường số 7 theo quy hoạch chung đô thị Lam Sơn - Sao Vàng, huyện Thọ Xuân được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 4480/QĐ-UBND ngày 15/12/2014) theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được phê duyệt.

2.3.14 Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng, định vị công trình, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất và các chỉ tiêu khác được xác định theo Tổng mặt bằng xây dựng công trình kèm theo hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng có thời hạn dự án Nhà máy may xuất khẩu, sản xuất túi xách, giày xuất khẩu Thọ Xuân đã được Sở Xây dựng thẩm định tại thông báo kết quả số 3637/SXD-HĐXD ngày 26/5/2022, thẩm định điều chỉnh tại thông báo kết quả số 2948/SXD-HĐXD ngày 15/5/2023, số 7593/SXD-HĐXD ngày 31/10/2023.

3. Giấy tờ về đất đai

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY 684436 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 13/4/2021.

4. Công trình được tồn tại đến khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền có quyết định thu hồi đất để thực hiện quy hoạch.

5. Chủ đầu tư phải tự dỡ bỏ công trình, không được đòi hỏi bồi thường phần công trình xây dựng theo giấy phép xây dựng có thời hạn khi Nhà nước thực hiện quy hoạch theo thời hạn ghi trong giấy phép được cấp.

6. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Victory Vietnam;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- UBND huyện Thọ Xuân (để q/ly);
- Thanh tra Sở;
- Ông: Trần Quốc Huệ - phòng QLCLCTXD (để đăng tải trên Website của Sở);
- Lưu VT, Q11.2023.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Thanh Bình

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

- 1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
- 2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
- 3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
- 4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
- 5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:

.....

.....

.....

.....

.....

(trường hợp không đủ để ghi nội dung điều chỉnh/gia hạn thì nội dung này được ghi vào các trang tiếp theo đính kèm và là một phần không tách rời của giấy phép xây dựng).

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

.....

Thanh Hóa, ngày tháng năm

GIÁM ĐỐC